

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **190/2019/HS-ST**
Ngày: 15-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thượng Văn Kính;
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 176/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Xuân L**, sinh năm 1976. Tại: H. Nơi ĐKKHKT: Xóm 6, xã S, huyện H, tỉnh H; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Cha Phan Q (đã chết); Mẹ Trần Thị O; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 20/6/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2017/HSST; Ngày 20/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 299/2018/HSST; bị bắt từ ngày 19/6/2019 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Hà D, sinh năm 1999. Địa chỉ: xã Cây T, huyện B, tỉnh B. (vắng mặt)

- Người làm chứng: Ông Trần Minh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 19/6/2019, Phan Xuân L đón xe ôm đến khu nhà trọ ông M, địa chỉ tại số 244/33/42, tổ 7, khu 5, Phường P, thành phố T, tỉnh B để tìm bạn. Khi đi vào khu nhà trọ thì L thấy cửa phòng ki ốt của bà Nguyễn Thị Hà D, sinh năm 1999,

đăng kí hộ khẩu thường trú tại ấp Ông T, xã C, huyện B, tỉnh B hé mở, trong phòng có một chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu hồng, ốp lưng màu xanh để trên bàn và bà D nằm trong phòng quay mặt vào tường, bấm điện thoại. Lúc này, L nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu hồng, ốp lưng màu xanh nên đã lén lút kéo nhẹ cánh cửa ra và chồm người thò tay vào lấy chiếc điện thoại. Nghe tiếng động nên bà D hỏi “Anh H hả?” và quay mặt lại thì thấy L đang đứng ở cửa, thò tay vào lấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu hồng, ốp lưng màu xanh. Do bị bà D phát hiện nên L bỏ điện thoại vào túi quần rồi bỏ chạy. Thấy vậy, bà D đuổi theo đối tượng đồng thời hô “Cướp, cướp...” thì được ông Trần Minh H, sinh năm 1987, đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 816, xã T, huyện L, tỉnh Đ truy đuổi bắt giữ L. Khi bị bắt, L vứt điện thoại Iphone 6, màu hồng, ốp lưng màu xanh đã lấy trộm được của bà D xuống dưới đất. Sau đó bà D và ông H đã thu giữ được và giao nộp L cùng vật chứng cho Công an phường Phú Hòa để lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang. Đến 15 giờ 20 phút, ngày 20/6/2019, Công an phường Phú Hòa chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc, vật chứng và đối tượng Phan Xuân L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 261/KLTS-TTHS ngày 26/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 điện thoại Iphone 6s, màu hồng trị giá 3.000.000 đồng, 01 vỏ ốp lưng điện thoại màu xanh trị giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, màu hồng, ốp lưng màu xanh của bà Nguyễn Thị Hà D, ngày 27/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Hà D theo quyết định xử lý vật chứng số 119/QĐ-CSĐT ngày 27/6/2019 và hiện nay bà D không có yêu cầu gì đối với Phan Xuân L.

Cáo trạng số 196/CT-VKS-HS ngày 10/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phan Xuân L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Xuân L đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Xuân L mức hình phạt tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không đề nghị xem xét giải quyết.

Bị cáo Phan Xuân L không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ

luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Dù cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/6/2019 tại nhà trọ ông Mã, địa chỉ tại số 244/33/42, tổ 7, khu 5, Phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Phan Xuân L có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại Iphone 6s, màu hồng, ốp lưng màu xanh trị giá 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) của bà Nguyễn Thị Hà D. Bản thân Phan Xuân L đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam, lười lao động mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về các tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời cũng nhằm phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại về tài sản, tài sản đã được thu hồi và giao trả cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Hà D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra, xem xét giải quyết.

[8] Về biện pháp tư pháp: Không có.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Phan Xuân L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Xuân L 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/6/2019.

2./ Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra xem xét giải quyết.

3./ Về án phí: Buộc bị cáo Phan Xuân L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Tâm